

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC THUYẾT
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2020/HS-ST
Ngày 11/12/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC THUYẾT, TỈNH HÒA BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Hùng Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Đinh Công Thuyết.
- Ông Lê Đắc Ty.

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thanh Hoa – Thư ký tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Mai - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 12 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2020/TLST-HS, ngày 29 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31 /2020/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Bị cáo: Lê Văn Lng, sinh ngày 21/03/1999. Tại: M Đ, Hà Nội.

Đăng ký hộ khẩu thường trú (ĐKHKT) và trú tại: thôn Thnh H, xã A Ph, huyện M Đ, TP. Hà Nội.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn Tn, sinh năm 1968; con bà: Nguyễn Thị Mnh, sinh năm 1970; vợ, con: chưa có; Tiền án: không; Tiền sự: Không.

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/08/2020 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ, tạm giam Công an huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình. (Có mặt tại phiên tòa).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh: Nguyễn Văn Q, sinh năm 1992. Có mặt.

Trú tại: thôn Ph Thnh, xã A Ph, huyện M Đ, thành phố Hà Nội.

- Anh: Nguyễn An H, sinh năm 1959. Vắng mặt.

Trú tại: P 507, C4, tập thể Trng T, thành phố Hà Nội.

- Anh: Trần Thanh Sn, sinh năm 1977. Vắng mặt.

Trú tại: thôn Vm Kh, xã Hp Tn, huyện M Đ, thành phố Hà Nội.

*** Người chứng kiến:**

- Ông: Đinh Văn Ngn, sinh năm 1960. Có mặt.

Trú tại: thôn L N, xã Ph Ngh, huyện L Th, tỉnh Hòa Bình.

- Anh: Lương Ngọc Dn, sinh năm 1990, vắng mặt.
Trú tại: thôn Tn Thnh, xã Ph Ngh, huyện L Th, tỉnh Hòa Bình.
- Anh: Lê Văn Tn, sinh năm 1985 và Ông: Lê Văn Tn, sinh năm 1968, vắng mặt. Cùng trú tại: thôn Thnh H, xã A Ph, huyện M Đ, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa - nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lê Văn Lng là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy từ tháng 02/2020 đến nay.

Chiều ngày 08/8/2020 Lê Văn Lng điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Air Blade BKS 30M5-6021 mượn của anh Nguyễn Văn Q (là anh rể của Lng) đi một mình từ nhà đến khu vực cổng bệnh viện thuộc trị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội tìm mua ma túy loại heroine để sử dụng. Lng gặp và mua 02 (hai) gói heroine gồm 01 gói giấy màu vàng và 01 gói giấy màu trắng của một người phụ nữ không quen biết, cao khoảng 1m57, đội mũ bảo hiểm màu đỏ, mặc áo chống nắng, đeo khẩu trang với giá 700.000đ (Bảy trăm ngàn đồng) sau đó cất giấu vào trong cốp xe để tiện sử dụng.

Đến khoảng 19h30 phút cùng ngày, Lê Văn Lng điều khiển xe mô tô BKS 30M5-6021 đi từ nhà đến thôn Lão Nội, xã Phú Nghĩa, huyện L Th, tỉnh Hòa Bình chơi thì bị tổ công tác Công an huyện Lạc Thủy tuần tra phát hiện, bắt quả tang về hành vi tàng trữ 02 (hai) gói ma túy trong cốp xe mô tô.

Tại bản Kết luận số: 236/KLGD-CAT-P09 ngày 13/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng trong 02 phong bì niêm phong gửi giám định có tổng khối lượng là: 0,62gam (không phẩy sáu mươi hai gam), là ma túy, loại Heroine.

Heroine nằm trong danh mục I, số thứ tự: 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Cáo trạng số: 28/CT-VKS ngày 28/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Lạc Thủy truy tố Lê Văn Lng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự (BLHS).

*** Tại phiên tòa:**

- Bị cáo thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng cho cá nhân.

- Anh Nguyễn Văn Q: Tôi có cho bị cáo mượn chiếc xe máy BKS 30M5-6021 mà tôi mua của anh Trần Thanh Sơn với giá 12.000.000đ (Mười hai triệu), mua bán bằng miệng. Nay tôi không yêu cầu bị cáo bồi thường gì, không có ý kiến gì về chiếc xe máy trên.

- Đại diện Viện kiểm sát trình bày bản luận tội, giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

+ Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Lê Văn Lng từ 12 đến 15 tháng tù.

+ Về hình phạt bổ sung: không đề nghị áp dụng hình phạt tiền do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định; không có tài sản.

+ Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

Tuyên tịch thu tiêu hủy 02 (Hai) mẫu ma túy, loại Heroin (phong bì M1: 0,14gam; Phong bì M2: 0,20gam) cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau giám định.

+ Áp dụng: khoản 1, 3 Điều 329 BLTTHS tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

+ Về án phí và quyền kháng cáo đề nghị tuyên theo quy định của pháp luật.

- Lời nói sau cùng: Bị cáo án năn hối lỗi, nhận ra hành vi vi phạm pháp luật, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra (CQ CSĐT) Công an huyện Lạc Thủy, Điều tra viên; VKSND huyện Lạc Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người chứng kiến cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ khẳng định: Chiều ngày 08/8/2020 Lê Văn Lng điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Air Blade BKS 30M5-6021 đi từ nhà đến khu vực cổng bệnh viện thuộc trị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội mua hai gói heroine gồm một gói giấy màu vàng và một gói giấy màu trắng của một người phụ nữ không quen biết với giá 700.000đ (Bảy trăm ngàn đồng), sau đó cất vào trong cốp xe để tiện sử dụng.

Khoảng 19h30 phút ngày 8/8/2020, Lê Văn Lng điều khiển xe mô tô BKS 30M5-6021 đi từ nhà đến thôn L N, xã Ph Ngh, huyện L Th, tỉnh Hòa Bình chơi thì bị tổ công tác Công an huyện Lạc Thủy bắt quả tang về hành vi tàng trữ hai gói ma túy trong cốp xe mô tô.

Tại bản Kết luận số: 236/KLGD-CAT-P09 ngày 13/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng trong 02 phong bì niêm phong gửi giám định có tổng khối lượng là: 0,62gam (không phải sáu mươi hai gam), là ma túy, loại Heroine.

Heroine nằm trong danh mục I, số thứ tự: 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

[3]. Về tội danh và hình phạt: Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c Khoản 1 Điều 249 - BLHS.

VKSND huyện Lạc Thủy truy tố bị cáo về tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Phạm tội lần đầu; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51- BLHS, ngoài ra, trước khi phạm tội, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự đây cũng là những tình tiết HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc loại tội nghiêm trọng, đã xâm phạm đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý nhà nước về chất ma túy, đồng thời làm ảnh hưởng tiêu cực cho đời sống xã hội, là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác. Do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về các vấn đề khác: Trong vụ án này đối với đối tượng bán trái phép ma túy cho Lê Văn Lng tại khu vực cổng bệnh viện thuộc thị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội. CQ CSĐT Công an huyện Lạc Thủy đã phối hợp công an thị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội xác minh về người phụ nữ có đặc điểm cao khoảng 1m57, đội mũ bảo hiểm màu đỏ, mặc áo chống nắng, đeo khẩu trang nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể của đối tượng nên không đề cập xử lý, nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo Lng là lao động tự do, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[6]. Về xử lý vật chứng: Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp nên HĐXX chấp nhận.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Air Blade BKS 30M5-6021, Lê Văn Lng khai mượn của anh Nguyễn Văn Q là anh rể của Lng để làm phương tiện đi lại. CQ CSĐT Công an huyện Lạc Thủy đã tiến hành xác minh tra cứu, xác định: xe mô tô Air Blade có số máy 27E0276574, số khung 1809AY236338 tên chủ phương tiện là Lê Thị Hoài Thúy với số biển kiểm soát trên hệ thống là 36R4-6799. Tiến hành tra cứu đối với BKS 30M5-6021 gắn trên xe, xác định: BKS 30M5-6021 được đăng ký cho xe có nhãn hiệu SYM số máy 003663, số khung 1003663, giấy đăng ký mang tên Nguyễn An Huy. Tiến hành tra cứu tại Phòng PC01 Công an tỉnh Hòa Bình xác định chiếc xe trên không thuộc dữ liệu xe vật chứng lưu trữ tại Cục C01- Bộ Công an. Quá trình điều tra xác minh, thu thập tài liệu liên quan về nguồn gốc xe, CQ CSĐT Công an huyện Lạc Thủy chưa đủ căn cứ xác định chủ sở hữu hợp pháp đối với xe mô tô bị can Lng sử dụng nên tách xe mô tô trên cùng giấy đăng ký xe để chờ xử lý khi có đủ căn cứ, HĐXX thấy rằng là phù hợp.

[7]. Về án phí:

Bị cáo Lê Văn Lng phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quyền kháng cáo được tuyên theo quy định tại Điều 331 BLTTHS.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

- Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn Lng phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Lê Văn Lng 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 08/08/2020.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy 02 (Hai) mẫu ma túy, loại Heroin cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau giám định.

(Toàn bộ số vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/10/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lê Văn Lng phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- VKSND huyện Lạc Thủy; công an huyện;
- Bị cáo; Người bị hại; Người có QL.NVLQ;
- Thi hành án HS;
- Chi cục Thi hành án DS Lạc Thủy;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- UBND xã;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Thái Hùng Dũng